

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung  
lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của  
Sở Xây dựng/Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các  
Khu công nghiệp/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày  
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị  
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ  
tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1105/QĐ-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ  
trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;  
thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà  
nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5533/TTr-SXD  
ngày 25 tháng 7 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 12 thủ tục hành  
chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm  
quyền giải quyết của Sở Xây dựng/Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu  
công nghiệp/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2 Quyết định;
- Cục KSTTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG/BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ NGHI SƠN VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP/UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

*Sửa đổi, bổ sung 12 TTHC trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng đã được công bố tại Quyết định số 4549/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.*

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>						
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.009974.000.00.00.H56)	Không quá 20 ngày (Riêng đối với công trình quảng cáo không quá 15 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo nằm trong quy hoạch quảng cáo; không quá 22 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo chưa có trong quy hoạch quảng cáo) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa). - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (Km 372, QL1A, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa): Đối với các công trình được giao quản lý. - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ:	- Lệ phí: 150.000 đồng/giấy phép. - Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020. - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	- Phí, lệ phí. - Căn cứ pháp lý.

			<a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	ngày 31/12/2025.	- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.	
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án). (1.009975.000.00.00.H56)	Không quá 20 ngày (Riêng đối với công trình quảng cáo không quá 15 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo nằm trong quy hoạch quảng cáo; không quá 22 ngày đối với trường hợp chưa có trong quy hoạch quảng cáo) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).  - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (Km 372, QL1A, phường Trục Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa): Đối với các công trình được giao quản lý.  - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	- Lệ phí: 150.000 đồng/giấy phép.  - Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.	- Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cấp giấy phép xây dựng và quy định quy mô công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 55/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa bổ sung Điều 2a vào sau Điều 2 Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ủy quyền cấp giấy phép xây	- Phí, lệ phí.  - Căn cứ pháp lý.
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án). (1.009976.000.00.00.H56)	Không quá 20 ngày (Riêng đối với công trình quảng cáo không quá 15 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo nằm trong quy hoạch quảng cáo; không quá 22 ngày đối với trường hợp chưa có trong quy hoạch quảng cáo) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		- Lệ phí: 100.000 đồng/giấy phép.  - Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định		- Phí, lệ phí.  - Căn cứ pháp lý.

				này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.	dựng và quy định quy mô công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.	
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án). (1.009977.000.00.00.H56)	Không quá 20 ngày (Riêng đối với công trình quảng cáo không quá 15 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo nằm trong quy hoạch quảng cáo; không quá 22 ngày đối với trường hợp chưa có trong quy hoạch quảng cáo) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).  - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (Km 372, QL1A, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa): Đối với các công trình được giao quản lý.  - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	- Lệ phí: 150.000 đồng/giấy phép.  - Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020.  - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.  - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.  - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.  - Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền	- Phí, lệ phí.  - Căn cứ pháp lý.
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).  - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (Km 372, QL1A, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa): Đối với các công	- Lệ phí: 10.000 đồng/giấy phép.  - Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp		- Phí, lệ phí.  - Căn cứ pháp lý.

	án). (1.009978.000.00.00.H56)		trình được giao quản lý. - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.	cấp giấy phép xây dựng và quy định quy mô công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 55/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa bổ sung Điều 2a vào sau Điều 2 Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cấp giấy phép xây dựng và quy định quy mô công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.	
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án). (1.009979.000.00.00.H56)	Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		- Lệ phí: 10.000 đồng/giấy phép. - Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.		- Phí, lệ phí. - Căn cứ pháp lý.

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho	Không quá 20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ ( <i>Riêng đối với công trình quảng cáo không quá 15 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện. - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	- Lệ phí: + Nhà ở riêng lẻ: 75.000 đồng/giấy phép; + Công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020. - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số	- Phí, lệ phí. - Căn cứ pháp lý.
---	--	--	--	---	--	-------------------------------------

	<p>công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p> <p>(1.009994.000.00.00.H56)</p>	<p><i>cáo năm trong quy hoạch quảng cáo; không quá 22 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo chưa có trong quy hoạch quảng cáo) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i></p>		<p>- Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.</p>	<p>nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p> <p>- Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	
2	<p>Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p> <p>(1.009995.000.00.00.H56)</p>	<p>Không quá 20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ (<i>Riêng đối với công trình quảng cáo không quá 15 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo nằm trong quy hoạch quảng cáo; không quá 22 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo chưa có trong quy hoạch quảng cáo) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i></p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.</p> <p>- Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a></p>	<p>- Lệ phí: + Nhà ở riêng lẻ 75.000 đồng/giấy phép; + Công trình khác 150.000 đồng/giấy phép.</p> <p>- Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp</p>	<p>- Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cấp giấy phép xây dựng và quy định quy mô công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 55/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh</p>	<p>- Phí, lệ phí. - Căn cứ pháp lý.</p>

				đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.	Thanh Hóa; Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa bổ sung Điều 2a vào sau Điều 2 Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cấp giấy phép xây dựng và quy định quy mô công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.	
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (1.009996.000.00.00.H56)	Không quá 20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ ( <i>Riêng đối với công trình quảng cáo không quá 15 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo nằm trong quy hoạch quảng cáo; không quá 22 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo chưa có trong quy hoạch quảng cáo</i> ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.  - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	- Lệ phí: 100.000 đồng/giấy phép.  - Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.		- Phí, lệ phí.  - Căn cứ pháp lý.
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình	Không quá 20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ ( <i>Riêng đối với công trình quảng cáo không quá 15 ngày đối với trường hợp địa điểm quảng cáo nằm trong quy hoạch quảng cáo; không quá 22 ngày</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.  - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	- Lệ phí: + Nhà ở riêng lẻ 75.000 đồng/giấy phép; + Công trình khác 150.000 đồng/giấy phép.  - Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020.  - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.  - Nghị định số 35/2023/NĐ-	- Phí, lệ phí.  - Căn cứ pháp lý.



	theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (1.009997.000.00.00.H56)	<i>đối với trường hợp địa điểm quảng cáo chưa có trong quy hoạch quảng cáo</i> ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.	CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.  - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.	
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (1.009998.000.00.00.H56)	Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.  - Qua Hệ thống dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a>	- Lệ phí: 10.000 đồng/Giấy phép.  - Tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.	- Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cấp giấy phép xây dựng và quy định quy mô công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 55/2022/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa bổ sung Điều 2a vào sau Điều 2 Quyết định	- Phí, lệ phí.  - Căn cứ pháp lý.
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo	Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND - UBND cấp huyện.  - Qua Hệ thống dịch vụ công trực	- Lệ phí: 10.000 đồng/Giấy phép.  - Tổ chức, cá nhân khi thực		- Phí, lệ phí.  - Căn cứ pháp lý.

<p>tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.</p> <p>(1.009999.000.00.00.H56)</p>		<p>tuyên (một phần) tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a></p>	<p>hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Nhà nước được giảm hoặc giảm thêm (trong trường hợp đã được giảm theo quy định này) 30% mức lệ phí, phí đến hết ngày 31/12/2025.</p>	<p>số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc uỷ quyền cấp giấy phép xây dựng và quy định quy mô công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	
---	--	--	---	---	--